

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/2016/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 12 tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2, 4 Điều 1  
của Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt định mức kỹ thuật và suất đầu tư các dự án lâm sinh trồng rừng đặc dụng, trồng rừng phòng hộ thuộc Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây Dựng về việc hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT (tại Tờ trình số 355/TTr-SNN-KL ngày 27/9/2016), Sở Tài chính (tại Công văn số 2666/STC-ĐT ngày 20/9/2016), Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Công văn số 1276/SKHĐT-KTXH ngày 16/9/2016) và Sở Tư Pháp (tại Báo cáo thẩm định số 163/BC-STP ngày 24/8/2016),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung khoản 2, 4 điều 1 của Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND, ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh Phú Yên như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 1 dự toán suất đầu tư bằng tiền như sau:**

a) Cây gỗ lớn:

- Vùng III: Tổng dự toán bình quân: 187,29 công/ha x 187.692 đồng/công = 35.153.000 đồng/ha:

+ Ngân sách Trung ương: 15.000.000 đồng/ha.

+ Ngân sách địa phương: khoảng 20.153.000 đồng/ha.

- Vùng IV: Tổng dự toán bình quân: 187,29 công/ha x 178.308 đồng/công = 33.395.000 đồng/ha:

+ Ngân sách Trung ương: 15.000.000 đồng/ha.

+ Ngân sách địa phương: khoảng 18.395.000 đồng/ha.

b) Cây mọc nhanh:

- Vùng III: Tổng dự toán bình quân: 187,29 công/ha x 187.692 đồng/công = 35.153.000 đồng/ha:

+ Ngân sách Trung ương: 15.000.000 đồng/ha.

+ Ngân sách địa phương: khoảng 20.153.000 đồng/ha.

- Vùng IV: Tổng dự toán bình quân:  $187,29 \text{ công/ha} \times 178.308 \text{ đồng/công} = 33.395.000$  đồng/ha:

+ Ngân sách Trung ương: 15.000.000 đồng/ha.

+ Ngân sách địa phương: khoảng 18.395.000 đồng/ha.

c) Cây gỗ lớn và cây mọc nhanh:

- Vùng III: Tổng dự toán bình quân:  $193,98 \text{ công/ha} \times 187.692 \text{ đồng/công} = 36.408.000$  đồng/ha:

+ Ngân sách Trung ương: 15.000.000 đồng/ha.

+ Ngân sách địa phương: khoảng 21.408.000 đồng/ha.

- Vùng IV: Tổng dự toán bình quân:  $193,98 \text{ công/ha} \times 178.308 \text{ đồng/công} = 34.588.000$  đồng/ha:

+ Ngân sách Trung ương: 15.000.000 đồng/ha.

+ Ngân sách địa phương: khoảng 19.588.000 đồng/ha.

### **2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 1: nguồn vốn đầu tư như sau:**

Tạm thời giữ nguyên theo Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh Phú Yên (Ngân sách Trung ương hỗ trợ 15.000.000 đồng/ha/04năm theo nguồn vốn Kế hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng được cấp hàng năm; phần vốn còn lại (Ngân sách tỉnh) các BQL rừng phòng hộ, đặc dụng có kế hoạch trồng rừng tự cân đối nguồn thu của đơn vị để cân đối diện tích và dự toán cho phù hợp) để triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2016; các năm tiếp theo thực hiện theo “Dự án Bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên” được duyệt.

### **3. Lý do sửa đổi, bổ sung:**

- Sửa đổi, bổ sung Mức lương đầu vào để xác định đơn giá nhân công nhằm tăng suất đầu tư trồng rừng phòng hộ, đặc dụng theo quy định mới và phù hợp với tình hình triển khai thực tế để nâng cao chất lượng rừng trồng trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 122/2015/NĐ-CP ngày 14/11/2015 của Chính phủ và Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Sửa đổi, bổ sung mức lương đầu vào để xác định đơn giá nhân công từ 1.150.000 đồng (theo Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ) lên mức 2.000.000 đồng đối với vùng III (thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu, huyện Đông Hòa) và 1.900.000 đồng đối với vùng IV các huyện còn lại (theo Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng và Nghị định 122/2015/NĐ-CP ngày 14/11/2015 của Chính phủ).

- Sửa đổi, bổ sung hệ số lương lao động trồng rừng có Bạc lương là 3, nhóm II, hệ số lương 2,56 theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ sang bậc lương 3, nhóm II, hệ số lương 2,44 theo Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Đơn giá nhân công trồng rừng:

+ Vùng III:  $(2,44 \times 2.000.000)/26$  ngày = 187.692 đồng/công.

+ Vùng IV:  $(2,44 \times 1.900.000)/26$  ngày = 178.308 đồng/công.

**Điều 2.** Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh Phú Yên.

**Điều 3:** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thế**